

Niềm Tin

Trong “Đại Phương Quảng Phật Hoa Nghiêm Kinh”, phẩm Hiền Thủ Bồ Tát, tựu trung đặt trọng tâm vào chữ **Tín** (niềm tin và là sự chắc chắn, uy tín).

Bồ Tát Thích Ca Mâu Ni khi chưa thành Phật đã từ bỏ cuộc sống nhung lụa của Hoàng tộc để gánh chịu muôn vàn khổ cực – điều gì giúp Ngài vượt qua không những chỉ có những khổ ải gian nan – mà còn phải thù thắng tất cả những cám dỗ ? Câu trả lời chỉ có thể là: Tín (niềm tin và là sự chắc chắn, uy tín).

Ở phần đầu phẩm này, Hiền-Thủ Bồ-Tát nói rằng:

Tín là đạo nguồn, mẹ công-đức

Nuôi lớn tất cả những pháp lành

(...)

Tín không như nợ, lòng thanh-tĩnh

Là cội cung kính, trừ kiêu mạn

(...)

Tín hay hoan-hỉ vào phật-pháp

Tín hay thêm lớn trí, công-đức

Tín quyết-định được bực Như-Lai.

v.v...

Vậy Tín phải được xác định như thế nào ?

Trước hết là việc xác định niềm tin:

Xác định niềm tin – sao cho mãi mãi, đời đời không bao giờ hối tiếc – phải thỏa rất nhiều vấn đề được đặt ra: Tin ai ? Tin cái gì ? Tại sao tin ? Lợi ích bản thân sẽ như thế nào ? Lợi ích cộng đồng sẽ như thế nào ? Lợi ích nhân loại sẽ như thế nào ? Lợi ích muôn loài vạn vật sẽ ra sao ? Lợi ích trước mắt hay lâu dài, hay cả hai ? Cái giá phải trả đối với bản thân như thế nào ? Cái giá phải trả đối với cộng đồng như thế nào ? Cái giá phải trả đối với nhân loại như thế nào ? Cái giá phải trả đối với muôn loài vạn vật ra sao ?

Bao nhiêu đó câu hỏi phải có câu trả lời minh bạch, rõ ràng và phải là chân thật. Nếu như chỉ có lợi – và là lợi dài lâu, đến kiếp kiếp, đời đời – không mấy may một chút hại nào – thì đó là cơ sở để đặt trọn vẹn niềm tin của mình.

Chỉ có lẽ thật – chân lý – mới thỏa các vấn đề đã nêu như vậy.

Đức Thế Tôn đã xây dựng niềm tin trên một cơ sở tuyệt *chân*, tuyệt *thiện* để giúp đạt đến cái tuyệt *mỹ* vĩnh hằng – và Ngài đã chỉ cho mọi người hãy xây dựng niềm tin như thế. Phải xây dựng niềm tin như thế để mãi mãi, đời đời, kiếp kiếp không mấy may hối tiếc bao giờ.

Xây dựng niềm tin không khó – song, việc giữ được niềm tin *bất thối* (không lụi) lại là không dễ chút nào – bởi, bên cạnh, trước mặt ... luôn là những điều phi lý, nghịch lý. Và, sự cám dỗ là rất mực ngọt ngào ...

Ví như, thấy một kẻ bất chính, phi pháp, bất thiện ... vẫn nhờn như, “phây phây” ... chẳng hề thấy gì là *nhân* là *quả*. Lại thấy, người sống cảnh thanh tịnh, trăm ngàn cái khó đổ lên đầu ... chẳng thấy đâu là *quả* là *nhân* ... niềm tin vào lẽ công bằng tuyệt đối – của nguyên lý tự nhiên bắt đầu lung lay ... Từ lung lay, nhắm mắt làm theo ... để cũng “phây phây”, nhờn như vậy.

Rồi ví như, đang chọn chánh pháp Vô Vi làm lẽ tu, nghe người này, kẻ nọ ... rằng nơi này *linh*, chỗ nọ *thiên*g – đến *cầu xin* là được. Vội bỏ chánh đạo, nhảy phóc sang Hữu Vi ...

Như vậy là từ *minh* bước vào *vô minh*. Có nghĩa, là lại tiếp tục đi vào con đường *khổ* mịt mù rồi.

Rồi lại ví như, miệng luôn lúc nào cũng nói là tin. Nói cho vui tai. Nói cho sướng miệng ! Niềm tin khi đó để làm gì ? Ai nói mà không được ? Cho nên, biểu hiện niềm tin như thế nào – phải qua sự tu tập – chính sự rèn luyện trong tu tập mới khẳng định được chữ Tín như thế nào (chữ tín, ngoài nghĩa niềm tin còn có nghĩa là chắc chắn, uy tín).

Trong phẩm này, Hiền-Thủ Bồ-Tát đề cập đến rất nhiều chuyện: Khi có được Tín, thì luôn giữ *hạnh thanh tịnh* ; khi luôn giữ *hạnh thanh tịnh* thì sẽ tu chứng thành Phật, đạt đạo quả Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác ; khi đạt đạo quả Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác thì có đầy đủ các phép thần thông (Quang minh, Tam muội ...) ; khi có đầy đủ các phép thần thông (Quang minh, Tam muội ...) thì cứu độ chúng sanh (vẫn phải xin nhắc lại: cứu độ không có nghĩa là ban phước ban ơn – đã trình bày).

Và, khi đã đạt đạo quả Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác thì có đầy đủ các phép thần thông (Quang minh, Tam muội ...) – những phép thần thông này là tối thượng – cho nên, trong phẩm này, Hiền-Thủ Bồ-Tát phải kể câu chuyện rất hấp dẫn, đó là: cõi A-Tu-La (Thánh, Thần) kéo lên đánh nhau với cõi trời (nếu ai không đọc những đoạn kệ này thì rất uổng !). Câu chuyện chỉ xin tóm lược bằng một số câu kệ sau:

Như A-tu-la biến thân hình
Chân đạp đáy biển kim-cang-tế
Nước biển tột sâu ngập nửa thân

Đầu cao ngang đỉnh núi Tu-Di;

(Các vị Thánh, Thần này dung phép thần thông biến thành to lớn, lội biển mà đầu vẫn ngang núi Tu Di)

Tu-la có đủ tham-sân-si

(...)

Trời cùng Tu-la lúc đánh nhau

Thiên-Đế thân-lực bất-tư-nghị

(...)

Đế-Thích hiện thân có ngàn mắt

Tay cầm kim-cang tuôn lửa ngọn

Mặc giáp cầm gậy rất oai-nghiêm

Tu-la trông thấy đều sợ chạy.

(...)

Thiên-Đế chỉ do chút phước-đức

Còn dẹp phá được oán-địch lớn

Hướng bực đại-bi cứu tất cả

Đủ công-đức lại chẳng tự-tại !

Ý của Hiền-Thủ Bồ-Tát khi kể câu chuyện này là: các Thánh, Thần mới chỉ “gặp” chư Thiên (*do chút phước-đức*) – đã chạy dài – hướng chi là Phật với phép Thần Thông vô thượng. Khi giảng giải điều này, Hiền-Thủ Bồ-Tát muốn nhấn mạnh rằng: khi đạt đạo quả Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác với phép thần thông “Tối thượng”, yêu, ma đã phải tránh từ xa rồi – Quang Minh của chư Phật chỉ nhằm vào mục đích, đó là: cứu độ chúng sanh muôn loài.

(*Trích chú giải “Đại Phương Quảng Phật Hoa Nghiêm Kinh”, phẩm Hiền Thủ Bồ Tát*)